



BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH VỀ KẾT QUẢ HĐSXKD NĂM 2015 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2016

Kính thưa Quý vị cổ đông và Quý vị đại biểu!

Năm 2015, tình hình thế giới diễn biến phức tạp, kinh tế phục hồi chậm hơn dự báo, xung đột và khủng hoảng xảy ra ở nhiều nơi, cảng thẳng trên biển Đông, giá dầu thế giới biến động và giảm mạnh. Tình hình kinh tế-xã hội Việt Nam năm 2015 đã có những dấu hiệu khả quan, tuy nhiên khôi các doanh nghiệp nói chung và Công ty nói riêng vẫn tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức.

Mặc dù có nhiều khó khăn, nhưng với việc định hướng đúng đắn về thị trường và sản phẩm của HĐQT; được sự giúp đỡ của Tập đoàn xăng dầu Việt nam cùng sự nỗ lực của CBNV, năm 2015 Công ty đã đạt được những kết quả như sau:

I. Kết quả hoạt động SXKD năm 2015

1. Kết quả kinh doanh

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm trước	Thực hiện năm báo cáo	TH năm báo cáo/ TH năm trước (%)
1	Doanh thu thuần	Triệu đ	105.717	119.548	113,08
2	Tổng LN trước thuế	Triệu đ	9.233	16.252	176,0
3	Tổng LN sau thuế	Triệu đ	7.553	13.504	178,8
4	Tỷ lệ chia cổ tức	%	13,5	18,0	133,3
5	Tổng giá trị đầu tư	Triệu đ	3.012	3.011	99,9

2. Đánh giá về kết quả thực hiện

- Kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2015: Doanh thu đạt 119.548 triệu đồng bằng 113,08% so với năm 2014 và bằng 100,29% so với kế hoạch được giao. Lợi nhuận trước thuế đạt 16.252 triệu đồng, bằng 176,0 so với năm 2014, bằng 155,24% so với kế hoạch năm.

- Tổng giá trị HĐKT ký kết lũy kế là 158,99 tỷ đồng, bằng 133,4 % kế hoạch; trong đó giá trị ký kết các hợp đồng mới trong năm 2015 là 60,26 tỷ đồng, đạt 50,55% kế hoạch và bằng 29,8% cùng kỳ 2014. Giá trị hợp đồng ngoài ngành là 27,073 tỷ đồng (chiếm tỷ trọng 17%), xuất khẩu đạt 1,63 tỷ đồng.

- Giá trị thực hiện năm 2015 đạt 137,36 tỷ đồng, đạt 116% kế hoạch và bằng 106% cùng kỳ 2014.
- Giá trị bàn giao năm 2015 đạt 119,55 tỷ đồng, bằng 100,29% kế hoạch. Trong đó, doanh thu ngoài ngành là 20.455 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 17,11%, bằng 113,3% kế hoạch; xuất khẩu 1,08 tỷ đồng.
- Tỷ trọng doanh thu dịch vụ tăng so với năm 2014 từ 49% lên 50,3%, tỷ trọng doanh thu thiết bị giảm từ 51% xuống 49,7%.

3. Các chỉ số tài chính

a. Tình hình tài sản:

- Tổng giá trị Tài sản của Công ty đến 31/12/2015 là 73,09 tỷ đồng, tăng 11,4 tỷ đồng, tỷ lệ tăng 18,4%; trong đó:
 - + Vốn bằng tiền tăng 29,1 tỷ đồng, ở mức 37,6 tỷ đồng, tỷ lệ tăng 342,3%.
 - + Các khoản phải thu ngắn hạn tăng 2,1 tỷ đồng, ở mức 27 tỷ đồng, tỷ lệ tăng 8,4%. Các khoản phải thu đều trong hạn thanh toán, không có khoản nợ khó đòi.
 - + Hàng tồn kho giảm 16,7 tỷ đồng, ở mức 3,8 tỷ đồng, tỷ lệ giảm 81,4% chủ yếu giảm giá trị sản phẩm dở dang của các dự án đã triển khai xong và bàn giao cho khách hàng.
 - + Giá trị Tài sản dài hạn giảm 2,2 tỷ đồng, ở mức 3,8 tỷ đồng, tỷ lệ giảm 36,6%; trong đó chủ yếu là các khoản chi phí trả trước dài hạn giảm 1,9 tỷ do kết chuyển chi phí đầu tư sản phẩm vào giá thành các dự án.
- Cơ cấu Tài sản ngắn hạn/Tổng Tài sản tăng từ 90,3% năm 2014 lên 94,8% năm 2015; Tài sản dài hạn/Tổng Tài sản giảm từ 9,7% xuống còn 5,2% do kết quả kinh doanh sau quá trình đầu tư sản phẩm. Công ty đang có kế hoạch tiếp tục đầu tư sản phẩm để tìm kiếm lợi ích dài hạn trong tương lai.

b. Tình hình nợ phải trả

Nợ phải trả của Công ty đến 31/12/2015 là 26,2 tỷ đồng, tăng 3,4 tỷ đồng, tỷ lệ tăng 14,8% là khoản nợ ngắn hạn; trong đó chủ yếu là khoản phải trả người bán ngắn hạn, giá trị 11,1 tỷ đồng. Công ty chưa phát sinh khoản vay nợ ngân hàng.

c. Khả năng thanh toán của Công ty

Chỉ tiêu về cơ cấu vốn	Thực hiện năm trước	Thực hiện năm báo cáo
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	37,08	35,90
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	58,94	56,01
Hệ số Nợ ngân hàng/ Vốn chủ sở hữu	-	-

d. Khả năng sinh lời

Chỉ tiêu tài chính	Thực hiện năm trước (%)	Thực hiện năm báo cáo (%)
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	7,14	11,2
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu BQ (ROE)	21,96	32,5
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	12,24	18,4
Hệ số LN từ hoạt động KD/Doanh thu thuần	8,76	13,6

4. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án và các công tác khác

a. Tình hình đầu tư

Công ty triển khai lập báo cáo đầu tư xây dựng sản phẩm phần mềm quản trị nguồn lực doanh nghiệp ERP; Rà soát, nâng cấp hoàn thiện nền tảng công nghệ BOS để chuẩn bị cho phát triển sản phẩm. Khảo sát và xây dựng dãy sản phẩm EGAS cho những đối tượng khách hàng khác nhau để cung cấp ra ngoài thị trường Petrolimex; Đầu tư hệ thống camera giám sát và nâng cấp hệ thống họp trực tuyến. Đầu tư mở rộng và nâng cấp phòng LAB. Tuy nhiên, việc thực hiện đầu tư trong năm 2015 còn chậm so với tiến độ đề ra.

Tổng giá trị đầu tư: 3.011 triệu đồng

b. Tình hình thực hiện các dự án chính:

- Tiếp tục triển khai dự án Cung cấp và triển khai phần mềm quản lý hệ thống cửa hàng xăng dầu (Egas): Kết thúc năm 2015 đã triển khai xong trên toàn bộ hệ thống cửa hàng bán lẻ của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam cho 2.416 cửa hàng; triển khai nội dung Tự động hóa (Agas) cho 1.494 CH/1720CHXD; phát triển sản phẩm quản trị Chi phí-Tiền lương trên Egas và triển khai thành công tại Công ty Xăng dầu Khu vực 1, Công ty Xăng dầu Quảng Ngãi; triển khai sản phẩm bán hàng tự phục vụ tại 09 Cửa hàng của Công ty Xăng dầu Khu vực 1.
- Triển khai thành công dự án Tự động hóa phối trộn nhiên liệu sinh học tại Công ty Xăng dầu KV5; Tổng kho Xăng dầu Miền Tây (Công ty Xăng dầu Tây Nam Bộ) và tại Công ty Xăng dầu KV3.
- Công ty tiếp tục triển khai thành công các dự án Hỗ trợ vận hành ERP, Dịch vụ vận hành trung tâm dữ liệu, Dịch vụ quản trị các ứng dụng tập trung cho Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam.
- Hoàn thành triển khai dự án Tự động hóa bến xuất xe bồn kho Cát Lái của Công ty TNHH một thành viên Sài Gòn Petro với giá trị 5,5 tỷ đồng.
- Xúc tiến thành công dự án Cung cấp hệ thống phần mềm quản trị nguồn lực doanh nghiệp EGAS-ERP cho Công ty Xăng dầu Quốc gia Lào, giá trị 358.000 USD và cung cấp phần mềm EGAS cho Công ty Xăng dầu Petrolimex Lào 66.915 USD.

c. Tình hình thực hiện các mặt công tác khác

- Triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 và các Nghị quyết của HĐQT, Công ty đã thực hiện được một số kết quả sau:
 - Hoàn thành việc chi trả cổ tức bằng tiền đến tất cả các cổ đông của Công ty với tỷ lệ 13.5%.
 - Hoàn thiện thủ tục đăng ký, chính thức vận hành theo mô hình Công ty đại chúng, công bố thông tin theo quy định. Triển khai các bước để niêm yết cổ phiếu trên sàn chứng khoán Hà Nội.
 - Thực hiện các thủ tục chấm dứt hoạt động của Chi nhánh theo quy định.
 - Xây dựng trình HĐQT ban hành Quy chế tiền lương Người lao động; Xây dựng, ban hành phương án trả lương phù hợp với tính chất ngành nghề, mô hình quản lý kinh doanh, khắc phục được cơ bản tồn tại của quy chế tiền lương trước đây.

II. Phương hướng, nhiệm vụ năm 2016

1. Các mục tiêu chủ yếu

- Tốc độ tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận trên 10%
- Tỷ trọng doanh thu ngoài Petrolimex khoảng 30%
- Tỷ lệ trả cổ tức trên 15%
- Tiền lương bình quân: 21 triệu đồng/người/tháng.

2. Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2016

Kế hoạch tài chính tổng hợp năm 2016

Số	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH năm 2015	Kế hoạch 2016	KH/ TH năm trước (%)
1	Doanh thu thuần	Triệu đ	119.548	142.713	119,4
2	Tổng LN trước thuế	Triệu đ	16.252	19.980	122,9
3	Tổng LN sau thuế	Triệu đ	13.504	16.384	121,3
4	Tỷ suất LNST/VCSH	%	28,8	30,0	104,2
5	Tỷ suất LNST/VĐL	%	45,0	55,0	122,2
6	Tỷ lệ chia cổ tức (%)	%	18,0	18,0	100,0
7	Tổng giá trị đầu tư	Triệu đ	3.011	24.150	802,1

3. Một số giải pháp chủ yếu

3.1 Về thị trường

Tiếp tục xác định thị trường nội bộ Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam là thị trường chính của Công ty. Tập trung phát triển thị trường ngoài ngành và thị trường nước ngoài, phấn đấu tỷ trọng thị trường ngoài ngành ở mức 30%.

3.2. Về sản phẩm

- Tiếp tục duy trì các sản phẩm, dịch vụ chủ lực của Công ty:
 - + Giải pháp quản lý CHXD: Egas, Agas.
 - + Giải pháp quản trị nguồn lực doanh nghiệp.
 - + Dịch vụ hỗ trợ vận hành và bảo trì SAP_ERP.
 - + Nhóm giải pháp TĐH kho xăng dầu: TĐH Bến xuất, TĐH phoi trộn nhiên liệu sinh học, TĐH đo bồn.
 - + Dịch vụ Vận hành trung tâm dữ liệu và Quản trị các ứng dụng trên Datacenter.
 - + Dịch vụ thiết kế và thi công hệ thống mạng.
- Nghiên cứu nâng cấp và phát triển sản phẩm, dịch vụ mới:
 - + Xây dựng giải pháp quản trị nguồn lực doanh nghiệp ERP.
 - + Bổ sung các chức năng quản trị nâng cao cho EGAS.
 - + Bổ sung chức năng cho SAP.
 - + Dịch vụ thuê mua tài sản cho các nhóm giải pháp TĐH CHXD.

3.3 Thiết lập mối quan hệ với các nhà cung cấp: Xây dựng mối quan hệ chiêu sâu với các hãng cung cấp thiết bị chuyên dùng có chất lượng cao; xây dựng danh sách các nhà cung cấp chiến lược, coi đây là một trong các yếu tố quyết định thành công của Công ty.

3.4. Về phát triển mạng lưới dịch vụ: Tiếp tục hợp tác với các Công ty xăng dầu để phát triển mạng lưới công tác viên trong việc triển khai và vận hành dự án CHXD. Mở rộng mạng lưới công tác viên sang thị trường nước ngoài: Lào, Myanma.

3.5. Phát triển công tác kinh doanh

- Tập trung phát triển chất lượng đội ngũ làm công tác kinh doanh. Bổ sung nhân lực và tổ chức đào tạo chuyên sâu cho CBNV làm kinh doanh.
- Thực hiện hợp tác lao động trong khâu xây dựng sản phẩm và tư vấn giải pháp với khách hàng.
- Nâng cấp chất lượng công tác kế hoạch, chất lượng công tác mua hàng, xây dựng và ban hành chính sách kinh doanh hàng năm.

3.6. Công tác tổ chức, lao động và tiền lương

- Rà soát cấu trúc hợp lý mô hình tổ chức Công ty phù hợp với định hướng kinh doanh.

- Tiếp tục triển khai vận hành Quy chế Tổ chức cán bộ, tổ chức đào tạo cho cán bộ trong quy hoạch để chuẩn bị tốt nguồn cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; tiến hành luân chuyển cán bộ phù hợp với năng lực và yêu cầu công tác.

- Triển khai vận hành và hoàn thiện Cơ chế tiền lương mới.

- Tiếp tục tuyên dụng bổ sung nguồn nhân lực.

- Xây dựng và triển khai chiến lược đào tạo nguồn nhân lực cho Công ty

3.7 Công tác Tài chính kế toán

- Tăng cường chức năng kiểm tra, giám sát; chủ động tham gia vào các khâu khảo sát giá và đàm phán ký kết các hợp đồng mua hàng, bán hàng, quyết toán các dự án.

- Đưa công tác kế toán quản trị vào hoạt động để đánh giá hiệu quả các lĩnh vực kinh doanh, loại hình kinh doanh, loại hình dịch vụ; tổ chức phân tích chi phí của Công ty.

- Thực hiện đăng ký, lưu ký chứng khoán tại Trung tâm lưu ký chứng khoán.

3.8. Công tác quản trị doanh nghiệp

- Tiếp tục áp dụng hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO, xây dựng chương trình và công cụ giám sát việc duy trì và thực hiện ISO tại các đơn vị.

- Tập trung triển khai quyết liệt các ứng dụng CNTT trong công tác quản trị.

3.9 Công tác đầu tư

Công ty tiếp tục đầu tư để phát triển sản phẩm:

- Triển khai đầu tư sản phẩm ERP.
- Đầu tư phát triển nguồn nhân lực.
- Đầu tư phương tiện đi lại và hạ tầng CNTT để phục vụ các dự án ngoài xã hội.

Trên đây là kết quả hoạt động SXKD năm 2015, phương hướng, nhiệm vụ năm 2016 báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Tập đoàn XDVN (Báo cáo);
- Thành viên HĐQT;
- Trưởng BKS;
- Lưu HĐQT, VT.



Phan Thanh Sơn